

Số: 95/2023/QĐST – HNGĐ

Đại Từ, ngày 27 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2023/TLST – HNGĐ, ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Ninh Thị M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Ninh Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Văn M và chị Ninh Thị M nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh M và chị M đều xác định vợ chồng 02 con chung là Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 14/11/2008 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 11/8/2013. Khi ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận anh M là người trực tiếp nuôi hai con chung là Nguyễn Thị Hải Y và Nguyễn Bảo N cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi

hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị M được quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con chung

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- ***Về tài sản chung, nợ chung***: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Anh M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004285 ngày 11/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Số tiền 150.000 đồng còn lại theo biên lai hoàn trả anh M.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- UBND cấp xã;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lê Thị Giang